

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 69/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2020;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** **Chị Nguyễn Thị Cẩm H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: tổ 33, ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Ông Vương Quốc Q**, sinh năm 1975; Địa chỉ: VPLS Q-V, Đường Phú Riềng Đỏ, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

* **Bị đơn:** **Bà Chu Thị Kim H**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, Bình Phước.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1960.

Địa chỉ: tổ 45, ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, Bình Phước.

Chị Nguyễn Thị Cẩm V sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp Cây Diệp, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Chị Nguyễn Thị Ng sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp Cây Cam, Xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

Chị Nguyễn Thị Cẩm V, chị Nguyễn Thị Ng ủy quyền cho chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998; địa chỉ: Kp Phú Thịnh, phường Tân Phú, Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia tố tụng.

Anh Nguyễn Xuân Đ sinh năm 1973

Anh Nguyễn Xuân Q sinh năm 1976

Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Anh Đỗ Danh Ch sinh năm 1980

Địa chỉ: tổ 8, TT Lộc Thắng, huyện Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Cháu Nguyễn Văn Nh, sinh năm 2009

Cháu Nguyễn Văn T, sinh năm 2014

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Văn Nh, cháu Nguyễn Văn T:

Chị Vũ Thị L, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

Đại diện theo ủy quyền của anh Đỗ Danh Ch, chị Vũ Thị L: Ông Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1973, địa chỉ: ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Xác định những người thừa kế theo pháp luật và di sản cần phân chia:

1.1 Những người thừa kế thứ nhất được hưởng di sản do ông Nguyễn Xuân D chết để lại gồm: anh Nguyễn Xuân Đ, anh Nguyễn Xuân Q, anh Đỗ Danh Ch, các cháu Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn T (là người thừa kế thế vị của anh Nguyễn Xuân Nghĩa, chết năm 2018), chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị Cẩm H, chị Nguyễn Thị Cẩm V, chị Nguyễn Thị Ng.

1.2. Bà Nguyễn Thị S, bà Chu Thị Kim H có công sức đóng góp tạo dựng nên khối tài sản là di sản do ông Nguyễn Xuân D chết để lại.

1.3. Di sản và nghĩa vụ về tài sản do ông Nguyễn Xuân D chết để lại gồm:

1.3.1 Di sản: Mảnh đất có diện tích **4.552 m²** (trong đó có 400 m² đất ở tại nông thôn, 3.408 m² đất trồng cây lâu năm, ao có diện tích 744 m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: M 639435, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 00077/QSĐĐ/531/QĐ-UB.H do Ủy ban nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/12/1998, đứng tên họ ông Nguyễn Xuân D. Diện tích đất thực tế sử dụng còn lại là **4.264,8 m²** (thuộc thửa số 38, 39 tờ bản đồ số 7 xã Tân Tiến, nay chỉnh lý lại thuộc thửa số 5 Tờ bản đồ số 24 xã Tân Tiến).

1.3.2 Nghĩa vụ về tài sản: Số tiền 91.152.500 đồng (gồm tiền gốc và tiền lãi phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 5602-LAV/201200739 được ký giữa Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam huyện Đồng Phú và ông Nguyễn Xuân D). Bà Chu Thị Kim H đã thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ về tiền gốc và tiền lãi.

2. Thỏa thuận phân chia di sản thừa kế, thực hiện nghĩa vụ về tài sản do ông Nguyễn Xuân D chết để lại:

2.1 Các đương sự thống nhất chia di sản là mảnh đất có diện tích **4.264,8 m²** thành 03 phần, cụ thể:

- Bà Chu Thị Kim H, chị Nguyễn Thị Cẩm H, chị Nguyễn Thị Cẩm V, chị Nguyễn Thị Ng hưởng thừa kế và được quyền sử dụng chung đối với phần đất có diện tích 1.974 m² (trong đó có 200 m² đất ở tại nông thôn, 1.774 m² đất trồng cây lâu năm) tiếp giáp hành lang bảo vệ lưới điện (ký hiệu S2).

Bà Chu Thị Kim H được quyền đại diện cho chị Nguyễn Thị Cẩm H, chị Nguyễn Thị Cẩm V, chị Nguyễn Thị Ng đứng tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thực hiện các quyền của người sử dụng đất.

- Bà Nguyễn Thị S, anh Nguyễn Xuân Đ, anh Nguyễn Xuân Q, anh Đỗ Danh Ch, cháu Nguyễn Văn Nh, cháu Nguyễn Văn T (là người thừa kế thế vị của anh Nguyễn Xuân Nghĩa), chị Nguyễn Thị H hưởng thừa kế và được quyền sử dụng chung đôi với phần đất có diện tích 1.974 m² (trong đó có 200 m² đất ở tại nông thôn, 1.774 m² đất trồng cây lâu năm) tiếp giáp hành lang bảo vệ suối Giai (ký hiệu S1).

Anh Nguyễn Xuân Đ được quyền đại diện cho bà Nguyễn Thị S, anh Nguyễn Xuân Q, anh Đỗ Danh Ch, cháu Nguyễn Văn Nh, cháu Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị H đứng tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thực hiện các quyền của người sử dụng đất

- Phần đất có diện tích 316,8 m² (ký hiệu S3) được sử dụng làm lối đi chung có chiều ngang 03 m, chiều dài kết nối đường tổ 33, ấp Chợ, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đi qua 02 phần đất ký hiệu S1, S2 nói trên đến tiếp giáp hành lang bảo vệ suối Giai.

Vị trí, hình thể, kích thước các phần đất ký hiệu S1, S2, S3 được thể hiện theo sơ đồ kèm theo Quyết định này.

2.2 Thực hiện nghĩa vụ về tài sản:

- Bà Chu Thị Kim H, chị Nguyễn Thị Cẩm H, chị Nguyễn Thị Cẩm V, chị Nguyễn Thị Ng chịu trách nhiệm liên đới trả số tiền 41.152.500 đồng, khấu trừ vào số tiền bà Chu Thị Kim H đã thực hiện nghĩa vụ thanh toán, không xem xét giải quyết việc hoàn trả do đương sự không yêu cầu.

- Bà Nguyễn Thị S, anh Nguyễn Xuân Đ, anh Nguyễn Xuân Q, chị Nguyễn Thị H, anh Đỗ Danh Ch chịu trách nhiệm liên đới trả số tiền 50.000.000 đồng (tương đương mỗi người 10.000.000 đồng).

Do bà Chu Thị Kim H đã thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam Chi nhánh huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước nên bà Nguyễn Thị S, anh Nguyễn Xuân Đ, anh Nguyễn Xuân Q, chị Nguyễn Thị H, anh Đỗ Danh Ch có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Chu Thị Kim H số tiền 50.000.000 đồng (tương đương mỗi người 10.000.000 đồng).

Bà Chu Thị Kim H, anh Nguyễn Xuân Đ tự mình liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất được hưởng thừa kế theo quy định của pháp luật về đất đai.

3. **Án phí dân sự sơ thẩm:**

Bà Chu Thị Kim H, chị Nguyễn Thị Cẩm H, chị Nguyễn Thị Cẩm V, chị Nguyễn Thị Ng phải liên đới nộp 11.571.500 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Cẩm H đã nộp là 3.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 004206 quyền số 85 ngày 22/7/2020 và số tiền tạm ứng án phí bà Chu Thị Kim H đã nộp là 3.279.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 004508 quyền số 91 ngày 07/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Số tiền còn lại bà Chu Thị Kim H, chị Nguyễn Thị Cẩm H, chị

Nguyễn Thị Cẩm V, chị Nguyễn Thị Ng phải liên đới nộp sau khi khấu trừ là 5.292.500 đồng.

Bà Nguyễn Thị S, anh Nguyễn Xuân Đ, anh Nguyễn Xuân Q, chị Nguyễn Thị H phải liên đới nộp 12.257.000 đồng.

Anh Đỗ Danh Ch, các cháu Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn T không phải nộp án phí do bà Nguyễn Thị S, anh Nguyễn Xuân Đ, anh Nguyễn Xuân Q, chị Nguyễn Thị H đã nộp thay.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- CC.THADS huyện Đồng Phú;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
THẨM PHÁN

Lê Văn Trung
LÊ VĂN TRUNG